

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 18/02/2025.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 180

Hòa Thượng nói tâm địa của Bồ Tát thường thanh tịnh nên các Ngài không có khởi tâm động niệm. Việc ứng hóa ở thế gian là do chúng sanh có cảm nên các Ngài liền ứng. Khi chúng sanh vừa khởi tâm động niệm thì Phật, Bồ Tát đều nhận biết được ngay, cho nên chúng sanh nào chân thật quay đầu, chân thật tiếp nhận lời giáo huấn thì các Ngài liền đến để tiếp độ.

Bồ Tát không có tâm niệm mà tùy duyên hóa độ còn chúng sanh luôn khởi tâm động niệm, rơi vào phan duyên nên nhất định phải cưỡng cầu. Chúng sanh luôn là đòi hỏi mọi việc phải nhất định thế này, nhất định thế kia hoặc nhất định phải tốt. Vì lý do này mà luôn nhiều phiền não. Phật Bồ Tát không cưỡng cầu bởi các Ngài nhìn thấy rằng, nếu một việc làm có kết quả tốt là do chúng sanh đủ phước để hưởng được điều tốt đó. Ngược lại, kết quả của việc làm không tốt là do chúng sanh thiếu phước để hưởng.

Có lần lớp bồi dưỡng tăng tài đã được chuẩn bị đầy đủ mọi mặt nhưng đến phút chót thì các học viên bị cản trở không thể đến được lớp. Việc này làm nhiều người rất phiền não nhưng Hòa Thượng thì nói rằng: *“Chúng ta phát tâm làm một cách chân thành, cho nên thay vì chúng ta phải làm 4 đến 5 năm mới có kết quả, thì nay, do người ta không đến nên công đức của việc làm này đã viên mãn rồi!”* Hòa Thượng từng nói rằng: *“Tác ý viên thành”* – nghĩa là một khi khởi tâm chân thành thì mọi việc làm đều viên mãn. Nếu đủ duyên để làm thì rất tốt mà không đủ duyên để làm thì cũng rất tốt.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng: *“Kính bạch Hòa Thượng, chỉ cần chuyên trì một câu danh hiệu A Di Đà Phật, không cần đọc tụng Kinh điển cũng không nghe sư phụ giảng Kinh, như vậy có vãng sanh không?”*

Việc này quan trọng ở chỗ có xây dựng tín tâm kiên cố, nguyện tâm có tha thiết hay không? Trong quá trình tu học, hành giả có thay đổi một câu *“A Di Đà Phật”*, một hướng Tây Phương để đi hay không? Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: *“Có thể, chỉ cần bạn tín tâm kiên định, nguyện tâm khẩn thiết! Nếu bạn còn có hoài nghi, bạn còn bị cảnh giới làm cho dao động, vậy thì bạn phải nghe Kinh, nghe pháp để xây dựng tín tâm cho kiên cố, nguyện tâm Tịnh Độ phải khẩn thiết”*.

Nghe giảng Kinh là để thấu hiểu, để rõ lí, để không còn hoài nghi, không còn xen tạp, không còn gián đoạn. Nếu trên bước đường tu hành, đạo lí và phương pháp không

nắm được thì sẽ thành “*tu mù luyện quán*”, không dẫn đến thành công. Một khi đã thông hiểu đạo lý, phương pháp và không còn hoài nghi thì không cần đọc Kinh và nghe giảng pháp. Người tu Tịnh Độ nghe Thiền, nghe Mật thì sẽ bao chao, dao động.

Nhiều người đến đây rất ngạc nhiên vì không thấy tôi đọc Kinh, ngay đến Kinh Vô Lượng Thọ tôi cũng không có. Khi tôi phiên dịch đĩa giảng Kinh Vô Lượng Thọ của Hòa Thượng, Ngài nói: “*Bạn có đủ can đảm để suốt cuộc đời này chỉ niệm một câu A Di Đà Phật không?*” Từ đó tôi nghe lời chỉ niệm một câu “***A Di Đà Phật***”. Tuy vậy, quán chiếu lại tâm mình, tôi xét thấy mình vẫn niệm quá nhiều thứ như niệm phân biệt, vọng tưởng, chấp trước, niệm tốt xấu chứ chưa hoàn toàn là một câu “***A Di Đà Phật***” niệm đến cùng.

Câu hỏi thứ hai: “*Kính bạch Hòa Thượng, con đã học Phật nhiều năm, kiên trì trường chay, khi ăn cơm với đồng nghiệp trong công ty thì thức ăn thịt cá còn thừa lại rất nhiều, đổ đi thì lãng phí. Con xin hỏi là có thể đem những thức ăn này để cho người khác ăn hay không, làm như thế, có phạm tội sát sanh hay không?*”

Hòa Thượng trả lời: “***Được! Đây không phải là sát sinh. Họ bỏ đi thức ăn quá nhiều thì đây là lãng phí, sẽ tổn phước của mình. Chúng ta có thể đem đi phân phát cho một số người nghèo khổ. Đây là việc tốt! Khi chúng ta làm như vậy, chúng ta có thể niệm Phật hồi hướng công đức và phước báu đến cho những chúng sanh bị chết này. Đây cũng là kết pháp duyên với chúng sanh.***”

Không phải người nào cũng có thể ăn chay, lại càng không thể bắt ai đó ăn chay. Ăn chay là sự phát tâm, là sự nhận biết rằng ta và chúng sanh cùng một thể, nghĩa là tự tánh của tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Chúng ta không nỡ ăn thịt chúng sanh là vì cảm nhận rằng họ sẽ đau khổ, sẽ ham sống sợ chết. Cho nên, chúng ta dùng tâm yêu thương, niệm Phật hồi hướng công đức cho họ. Việc làm này phải xuất phát từ tâm “*Chân thành, Thanh tịnh, Từ bi*” thì mới không sai, ngược lại, dù cho có làm việc tốt mà xuất phát từ tâm “*tự tư tự lợi, ảo danh ảo vọng*” mong người ta báo ân lại thì việc tốt đó cũng trở thành việc xấu.

Chúng sanh chúng ta đa phần thường hay rơi vào tâm cảnh này tức là giúp người vì tư lợi, giúp người mong được hồi ân, vì vậy chẳng an vui, luôn sống trong phiền não chấp trước. Nếu chúng ta cứ xoay vần trong tâm cảnh ấy, thì cho dù người tu 10, 20 hay 30 năm, vẫn chỉ là phàm phu. Phật Bồ Tát giúp chúng sanh với tâm không tư lợi nên các Ngài luôn tự tại an vui.

Câu hỏi thứ ba: “*Con làm việc trong một công ty, có 6,7 người đồng nghiệp nhưng phát hiện ra có người lấy trộm đồ của công ty nhiều lần trong nhiều năm. Con cảm thấy rất áy náy, nói ra cũng không được mà không nói thì áy náy. Vậy con phải làm thế nào?*”

Trong Kinh Phật có nhắc đến căn bệnh của phàm phu thế gian là miễn sao có lợi thì làm, chẳng màng tội lỗi bị giam, bị cầm. Họ nghĩ rằng họ có thể che dấu, có thể vượt qua được. Chúng ta nhìn thấy việc làm của họ mà nói ra hay không nói ra cho họ đều là việc không dễ dàng. Vì lẽ đó mà Ta Bà chẳng phải là chốn dễ đùa, rất phiền phức.

Hòa Thượng nói: ***“Thực tế, ai tạo nghiệp thì người đó tự nhận lấy quả báo. Quan trọng là khi thấy người khác làm thì biết ngay rằng đây là việc làm không đúng pháp. Cho nên, chính mình nhất định không làm theo là được rồi! Chính mình phải làm được như lý như pháp! Vì sao họ làm như vậy, chúng ta phải xem lại xem có phải do đời sống của họ bị bức bách hay là còn có nguyên nhân gì khác?”***

“Nếu bạn muốn can thiệp vào chuyện này, trước tiên bạn phải điều tra cho rõ ràng, sau đó bạn mới biết xử lý hợp tình, hợp lý. Có những trường hợp ngoại lệ nên chúng ta phải xem xem việc làm đó có tư lợi hay không? Chúng ta là người học Phật, phải thấy được chân tướng sự thật thì mới giải quyết được sự việc tốt hơn.”

Hòa Thượng nhắc đến câu chuyện của Ngài Vĩnh Minh lấy tiền ngân khó để đi phóng sanh. Đây là trường hợp đặc biệt! Lúc Ngài bị phát hiện, nhà Vua liền xử trảm. Nhà vua dặn quân lính là phải xem xét xem nếu vì tử tù này không sợ hãi thì không được chém mà đem trở về gặp vua. Khi gặp vua, Ngài nói rằng một mạng của Ngài cứu được rất nhiều người. Ngài lấy tiền không để tư lợi.

Không giống như Ngài, đa phần con người đều tư lợi, làm sai do đó, chúng ta phải tự quán sát xem mình có phạm lỗi đó hay không. Nếu có làm thì mau mau sửa đổi và nếu chưa làm thì nhắc nhở bản thân, không để mình phạm phải sai lầm ấy. Trong Tứ nhiếp pháp, có đồng sự nhiếp, vậy thì chúng ta làm sao để lâu ngày chày tháng nhiếp phục được đồng nghiệp của mình. Muốn vậy, phải làm đúng như lý như pháp! Họ cứ làm sai, còn chúng ta luôn phải làm đúng. Đến một ngày nào đó, họ sẽ tự bị cảm hóa. Hòa Thượng nói rằng họ làm sai nhưng tâm họ không an, chúng ta nhất định phải làm đúng thì tâm chúng ta mới an.

Câu hỏi thứ tư: ***“Kính bạch Hòa Thượng, đệ tử đã xuất gia ba năm rồi. Con vẫn nghe sư phụ giảng Kinh Vô Lượng Thọ nhưng gần đây, có một số đồng tu khuyên con nghe sư phụ giảng thêm những bộ Kinh khác. Làm như thế có phá đi nỗ lực nhất môn thâm nhập hay không ạ?”***

Hòa Thượng giảng bất kỳ Kinh nào cũng đều quy về Tịnh Độ, cho dù Ngài giảng Kinh Kim Cang thì Ngài vẫn lấy Kinh Vô Lượng Thọ để chú giải cho Kinh Kim Cang. Ngài giảng Kinh Hoa Nghiêm Áo Chi, Ngài vẫn dẫn chúng ta đến Kinh Vô Lượng Thọ. Tất cả các Kinh Hòa Thượng giảng đều dẫn chúng ta đến pháp môn niệm Phật, về với Tịnh Độ. Vì sao Ngài phải giảng nhiều Kinh? Là do căn cơ của chúng sanh nên Ngài tùy theo sự khác biệt của chúng sanh mà giảng giải.

Nhiều người không muốn nghe Kinh Vô Lượng Thọ nên Ngài phải giảng các Kinh khác, tuy vậy Ngài vẫn dẫn họ về Tịnh Độ. Ví dụ, Kinh Bát Nhã giảng về tâm không, vậy thì Ngài chỉ dạy hãy dùng tâm không để niệm Phật. Trong tâm còn phiền não, vọng tưởng, chấp trước thì chưa đạt được sự thanh tịnh. Do đó, Ngài giảng đạo lý của Bát Nhã để hành giả Tịnh Độ phá chấp trong tâm.

Ngài giảng về thiền rất hay nên có lần, có người hỏi Ngài rằng Ngài giảng hay như vậy mà sao Ngài không tu thiền. Ngài trả lời: *“Tôi giảng thiền là để cho người có căn tánh về thiền còn căn tánh của tôi chỉ hợp với Tịnh Độ”*.

Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: *“Các tổ sư đại đức xưa dạy bảo chúng ta rằng trong quá trình tu học Tịnh tông có chánh trợ song tu, có nghĩa là đối với việc tu học có sự giúp đỡ rất lớn. Ví dụ chúng ta chuyên học Kinh Vô Lượng Thọ thì đây là chánh tu. Khi chúng ta nghe các Kinh khác chính là trợ tu. Chúng ta phải biết nơi nào là chánh, nơi nào là trợ.*

“Nhất môn chuyên tu thì sẽ được định, định sẽ khai huệ, trí huệ khai rồi thì sẽ thông suốt tất cả. Nếu thời gian tu hành là 10 năm, thế nhưng trong thời gian đó, chúng ta có thêm trợ tu thì thời gian khai ngộ không cần đến 10 năm, chỉ cần 5 năm. Chúng ta đã đem thời gian khai ngộ rút ngắn lại. Thế nhưng phải phân biệt rõ được chánh tu và trợ tu. Chúng ta phải đem tinh thần tập trung trên Kinh luận chánh tu, công phu phải hạ thủ ở chánh tu còn trợ tu là tùy duyên. Đối với trợ tu, chúng ta có thể nghe nhưng không cần phải hạ công phu từ việc nghe đó, bởi vì nghe chỉ là để hỗ trợ cho khóa trình chánh tu mà thôi. Cách làm như vậy mới đúng!”

Chánh Kinh Vô Lượng Thọ, chúng ta nghe chưa thông thì trợ tu sẽ giúp đỡ chúng ta khai thông được chánh Kinh. Đặc biệt với những đồng tu niệm Phật không có lực, do có sự chấp trước nghiêm trọng, Hòa Thượng giảng thêm các Kinh khác để giúp họ phá đi sự chấp trước, để khai thông cho họ. Đáng chú ý là nếu nghe giảng các Kinh khác như Kinh Kim Cang, Kinh Bát Nhã v..vv.. thì vẫn phải nghe Hòa Thượng giảng, có như vậy, hành giả tu Tịnh Độ sẽ được Hòa Thượng dẫn dắt trở về Tịnh Độ. Nếu nghe người khác giảng thì có thể bị dẫn đi rất xa. Ví dụ trong Kinh Kim Cang dạy *“Ứng Vô Sở Trụ, Nhi Sanh Kì Tâm”*, vậy làm thế nào để sanh tâm, làm thế nào để vô trụ? Ngài giảng rất đơn giản là khi sanh tâm là sanh niệm **“A Di Đà Phật”** và muốn vô trụ thì trụ ở câu **“A Di Đà Phật”**.

Khi chúng ta chưa xây dựng tín tâm kiên cố, nguyện tâm khẩn thiết thì chúng ta cần trợ tu. Đây là *“phương pháp vô cùng quan trọng”*. Tuy nhiên, một khi đã đầy đủ tín nguyện kiên cố thì chúng ta chỉ cần một câu **“A Di Đà Phật”** niệm đến cùng, ngay đến Kinh còn không cần tụng nữa. Tôi từng có một bài chia sẻ ở Vĩnh Long về việc chánh tu và trợ tu, trong đó nói chánh tu là một câu **“A Di Đà Phật”** và trợ tu cũng là một câu **“A Di Đà Phật”**.

Hòa Thượng dạy chúng ta một câu “**A Di Đà Phật**” niệm đến cùng song Ngài lại bảo chúng ta phải phát huy Văn Hóa Truyền Thống, thậm chí đến lúc Ngài sắp vãng sanh, Ngài cũng nhắc đến việc này. Việc chuyên tu một pháp là nội tâm tu hành của chúng ta, còn việc lan tỏa Văn Hóa Truyền Thống đem chuẩn mực Thánh Hiền phổ biến khắp nơi là việc giúp ích chúng sanh, là việc cần phải làm.

Vì sao? Vì không phải chúng ta chuyên tu một pháp giải thoát, ăn chay, học Phật thì những người khác cũng dễ dàng chuyên tu một pháp giải thoát, cũng ăn chay, cũng học Phật như chúng ta được. Trong xã hội này, số người chuyên tu một pháp, số người ăn chay hay số người học Phật xét ra cho kỹ, chẳng có mấy ai. Họ có thể quy y, có thể học Phật nhưng chưa chắc đã làm theo lời Phật dạy. Cũng vậy, học đạo lý Thánh Hiền thì có người học nhưng người làm theo lời Thánh Hiền thì chưa chắc. Do đó, bên cạnh nội tâm tu hành, vẫn cần làm các việc giúp ích chúng sanh./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!